

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai.
Các hội thẩm nhân dân: ông Quàng Văn Tiễn và bà Lương Thị Khuyên
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.
- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên tòa:**
Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 122/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐST - HNGĐ ngày 23/7/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Sộng Hự V, sinh năm 2000, địa chỉ: bản P, xã H M, tỉnh Sơn La, trước khi sáp nhập là Bản P, xã H M, huyện S M, tỉnh Sơn La, có mặt.
- **Bị đơn:** Chị Và Thị Ch, sinh năm 2000, địa chỉ: bản P, xã H M, tỉnh Sơn La, trước khi sáp nhập là Bản P, xã H M, huyện S M, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Sộng Hự V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Và Thị Ch, qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã H M, huyện S M, tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau. Do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị viết đơn này kính mong Tòa án nhân dân huyện S M giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng chị có 02 con chung là: Cháu Sộng Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019; cháu Sộng Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022.

Trong thời gian anh chị sống ly thân cháu Sộng Mạnh Ng đang ở với bố; cháu Sộng Mạnh H đang ở với mẹ. Nếu ly hôn anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Sộng Mạnh Ng; nhất trí giao cháu Sộng Mạnh H cho chị Và Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 23/6/2025 bị đơn chị Và Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Sộng Hự V qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã H M, huyện S M, tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa. Nay anh Sộng Hự V viết đơn ly hôn nguyện vọng của chị nhất trí ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng chị có 02 con chung là: Cháu Sộng Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019; cháu Sộng Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022.

Trong thời gian anh chị sống ly thân cháu Sộng Mạnh Ng đang ở với bố; cháu Sộng Mạnh H đang ở với mẹ. Nếu ly hôn chị nhất trí giao cho anh Sộng Hự V trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Sộng Mạnh Ng; nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Sộng Mạnh H.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Kết quả ghi ý kiến con chung: Các cháu dưới 07 tuổi nên Tòa án không ghi ý kiến của các cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định

Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị Và Thị Ch có đơn xin xét xử vắng mặt, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Xử cho anh Sộng Hự V được ly hôn chị Và Thị Ch. Giao cháu Sộng Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019 cho anh Sộng Hự V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Sộng Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022 cho chị Và Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng không yêu cầu tòa án giải quyết; về nợ chung: không có. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Sộng Hự V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh Sộng Hự V yêu cầu ly hôn với bị đơn chị Và Thị Ch có địa chỉ tại bản P, xã H M, huyện S M, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện S M, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết, nay Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La tiếp tục giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn chị Và Thị Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Lời khai của các đương sự phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả xác minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định chị Và Thị Ch và anh Sộng Hự V đăng ký kết hôn ngày 12/5/2021 tại UBND xã H M, huyện S M, tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc nên hôn nhân giữa chị Và Thị Ch và anh Sộng Hự V là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tình trạng hôn nhân: Nguyên đơn anh Sộng Hự V và chị Và Thị Ch cùng khai. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa. Mặt khác, anh Sộng Hự V cương quyết yêu cầu ly hôn đã chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa chị Và Thị Ch và anh Sộng Hự V đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu, cho anh Sộng Hự V ly hôn với chị Và Thị Ch.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Sông Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019 và cháu Sông Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022.

Trong thời gian anh chị sống ly thân cháu Sông Mạnh Ng ở với bố, cháu Sông Mạnh H ở với mẹ, cuộc sống của các cháu được đảm bảo và ổn định. Để đảm bảo cuộc sống về mọi mặt của trẻ nhỏ, đảm bảo cuộc sống không bị xáo trộn, căn cứ vào thực tiễn của cuộc sống và nguyện vọng của các bên đương sự: Giao cháu Sông Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019 cho anh Sông Hự V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Sông Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022 cho chị Và Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cho đến khi các đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu.

[5] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Anh Sông Hự V là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn yêu cầu miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm nên cần chấp nhận theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9; Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 56; 57; 58; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1, khoản 4 Điều 91; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Sông Hự V được ly hôn chị Và Thị Ch.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Sông Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019 và cháu Sông Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022.

Giao cháu Sông Mạnh Ng, sinh ngày 16/01/2019 cho anh Sông Hự V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Sông Mạnh H, sinh ngày 17/01/2022 cho chị Và Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho anh Sộng Hự V.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Sộng Hự V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Và Thị Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã H M, tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai